

Số: 1136/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 817/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, giữa:

* Người yêu cầu:

Ông Lê Văn H, sinh năm: 1984

Và bà Huỳnh Thị Kim Q, sinh năm: 1985

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp 06, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước.

Cùng địa chỉ tạm trú: 460/51/1 đường TA32, Tổ 10, Khu phố 7, phường TA, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn H và bà Huỳnh Thị Kim Q (Giấy chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 17*2013 do Ủy ban nhân dân xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/8/2013).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn H và bà Huỳnh Thị Kim Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cho Ông Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung tên Lê Huỳnh Gia L sinh ngày 03/9/2014 và Lê Huỳnh Gia B sinh ngày 16/10/2011.

Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Huỳnh Thị Kim Q cho đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không ai được quyền cản trở việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, Ông Lê Văn H và bà Huỳnh Thị Kim Q mỗi bên chịu một nửa. Ông H và bà Q đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2017/0036747 ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được cản trừ. Ông H và bà Q đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- UBND xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh